

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
THÀNH PHỐ H**

Số: 65/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

C, ngày 25 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022, giữa:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã A, huyện C, Thành phố H.

- Ông Lê Việt T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã A, huyện C, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Lê Việt T (Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 1/2012 ngày 28/3/2012 của Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông, huyện C, Thành phố H không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê Thanh Kim Ngọc, sinh ngày 09/01/2012. Bà L và ông T thỏa thuận giao cháu Ngọc cho bà L trực tiếp nuôi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Việt T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về T sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0045646 ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố H. Bà Nguyễn Thị L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thụ